

CHƯƠNG TRÌNH

Công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2023

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025,

- Căn cứ Chương trình công tác toàn khóa của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI),

Năm 2023, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ sau:

A. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA TỈNH ỦY

I. Quý I

1. Ban hành các Chương trình hành động, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy*).

2. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2023; việc triển khai các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy*).

3. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

4. Triển khai một số nhiệm vụ theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

II. Quý II

1. Thảo luận, góp ý, thông qua các báo cáo tổng kết, sơ kết thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương theo Quy chế làm việc (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy*).

2. Lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành, trình phê duyệt Đồ án Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

3. Lãnh đạo, chỉ đạo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 của các đảng bộ trực thuộc và việc tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy*).

4. Sơ kết 06 tháng đầu năm thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2023 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy*).

5. Đánh giá tình hình thực hiện các công trình trọng điểm của tỉnh theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo công trình trọng điểm tỉnh*).

6. Triển khai một số nhiệm vụ theo Quy chế làm việc của của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

III. Quý III

1. Ban hành các Chương trình hành động, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy*).

2. Thảo luận, cho ý kiến, thông qua các báo cáo tổng kết, sơ kết thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương theo Quy chế làm việc (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy*).

3. Lãnh đạo việc tổ chức, triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo quy định (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

4. Triển khai một số nhiệm vụ theo Quy chế làm việc của của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

IV. Quý IV

1. Lãnh đạo, chỉ đạo việc nghiên cứu, quán triệt, xây dựng, ban hành các Chương trình hành động, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII).

2. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác lấy phiếu tín nhiệm các chức danh Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn theo Nghị quyết số 85/2014/QH13 của Quốc hội (*Đảng đoàn HĐND tỉnh*).

3. Tổng kết thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2023; ban hành Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2024 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy*).

4. Ban hành Chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024 và Chương trình công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024 (*Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*).

5. Thông qua Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, điều hành ngân sách Đảng năm 2023 và Dự toán ngân sách Đảng năm 2024 (*Văn phòng Tỉnh ủy*).

6. Triển khai một số nhiệm vụ theo Quy chế làm việc của của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

B. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Ngoài việc chủ động chuẩn bị các nội dung thực hiện chương trình làm việc của Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung chỉ đạo, thực hiện các công việc trọng tâm sau:

I. Quý I

1. Nội dung Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

1.1. Ban hành Chỉ thị: Về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự năm 2023; Về lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng địa phương năm 2023; Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án kinh tế, chức vụ, tham nhũng trên địa bàn (*Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy*).

1.2. Lãnh đạo Đại hội Liên đoàn Lao động tỉnh lần thứ X; Đại hội Hội Nông dân tỉnh lần thứ IX và Đại hội của một số hội quần chúng cấp tỉnh, nhiệm kỳ 2023 - 2028 (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

1.3. Ban hành Hướng dẫn triển khai thực hiện “*Chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới*” theo Hướng dẫn số 73-HD/BTGTW, ngày 10/10/2022 của Ban Tuyên giáo Trung ương về thực hiện công tác lý luận chính trị năm 2023 (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

1.4. Chỉ đạo kiểm điểm, sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết đại hội các đảng bộ trực thuộc và Kiểm điểm giữa nhiệm kỳ việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.5. Ban hành: Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức sau quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031; Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.6. Chỉ đạo, thực hiện quy trình rà soát bổ sung và phê duyệt quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030; 2026 - 2031 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.7. Kết luận đánh giá, xếp loại cán bộ đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên; bí thư huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, trưởng các sở, ban, ngành (*không là Tỉnh ủy viên*) và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh năm 2022 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.8. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 704/QĐ-TTg, ngày 12/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.9. Cho ý kiến đối với nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung Khu du lịch quốc gia hồ Tuyền Lâm theo Quyết định số 1968/QĐ-UBND, ngày 07/9/2016 của UBND tỉnh (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.10. Ban hành Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*Phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030*” (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.11. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng - hệ thống chính trị quý I năm 2023 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.12. Triển khai nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương.

2. Hội nghị cán bộ chủ chốt sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị và chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) *“Về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”* (Đảng ủy Quân sự tỉnh).

3. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy

3.1. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) *“Về hội nhập quốc tế”* (Ban cán sự đảng UBND tỉnh).

3.2. Tổng kết 10 năm thực hiện các Kết luận của Ban Bí thư (khóa XI): Số 68-KL/TW, ngày 10/9/2013 *“Về xây dựng cốt cán và phát huy vai trò người có uy tín trong cộng đồng người Hoa”*; Số 69-KL/TW, ngày 10/9/2013 *“Về công tác quản lý tổ chức hoạt động người Hoa”* và Thông báo số 150-TB/TW, ngày 25/12/2013 *“Về xây dựng cốt cán phong trào và chính sách đối với cốt cán phong trào trong tôn giáo”* (Ban Dân vận Tỉnh ủy).

3.3. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) *“Về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới”* (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).

3.4. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW, ngày 10/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường công tác ở vùng đồng bào dân tộc Khơ me trong tình hình mới (Ban Dân vận Tỉnh ủy).

3.5. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU, ngày 27/02/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *“Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”* (Ban Dân vận Tỉnh ủy).

3.6. Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2022 (Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

II. Quý II

1. Nội dung Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

1.1. Chỉ đạo việc nghiên cứu, quán triệt, xây dựng, ban hành Chương trình, Kế hoạch triển khai thực Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII).

1.2. Ban hành Chỉ thị về lãnh đạo tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2024 - 2029 (Ban Dân vận Tỉnh ủy).

1.3. Lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 704/QĐ-TTg, ngày 12/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ (Ban cán sự đảng UBND tỉnh).

1.4. Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm việc với các đảng bộ thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc, huyện Đức Trọng, Bảo Lâm, Di Linh, Đam Rông và các địa phương khác sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ địa phương, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và ban hành kết luận đề lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi mục tiêu,

chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội. Chỉ đạo việc chuẩn bị, tổ chức Hội nghị kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan, địa phương*).

1.5. Ban hành Quy định về sự phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trong công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng (*thay thế Quyết định số 1460-QĐ/TU, ngày 24/7/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*) (*Ban Nội chính Tỉnh ủy*).

1.6. Ban hành Quy chế (mẫu) hoạt động của chi ủy, đảng ủy cơ sở (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.7. Cho ý kiến dự thảo Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng - hệ thống chính trị 6 tháng đầu năm 2023 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.8. Triển khai nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương.

2. Hội nghị cán bộ chủ chốt sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị và chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các Ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy*).

3. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy

3.1. Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) “*Về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong tình hình mới*” (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.2. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “*Về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường*” gắn với Chương trình hành động số 64-CTr/TU, ngày 11/10/2013 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

3.3. Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, ngày 04/3/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa*” (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

3.4. Tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền (*Đảng đoàn Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh*).

3.5. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “*Về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong*

doanh nghiệp” gắn với Kế hoạch số 64-KH/TU, ngày 10/10/2018 của Tỉnh ủy (Ban cán sự đảng UBND tỉnh).

3.6. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 23/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “*về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội*” gắn với Kế hoạch số 65-KH/TU, ngày 10/10/2018 của Tỉnh ủy (Ban cán sự đảng UBND tỉnh).

3.7. Sơ kết 05 năm thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị (Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

3.8. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 18/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2018 - 2020 và những năm tiếp theo (Ban cán sự đảng UBND tỉnh).

3.9. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU, ngày 27/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới (Ban Dân vận Tỉnh ủy).

3.10. Sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch số 88-KH/TU, ngày 06/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường vận động, đoàn kết các tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (Ban Dân vận Tỉnh ủy).

III. Quý III

1. Nội dung Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

1.1. Rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, chức danh Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các chức danh cán bộ chủ chốt nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 (Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

1.2. Rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (Ban Nội chính Tỉnh ủy).

1.3. Chỉ đạo tổ chức Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị (Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

1.4. Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 9 tháng đầu năm 2023 (Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy).

1.5. Chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ và phòng thủ dân sự thành phố Đà Lạt các huyện Đam Rông, Đạ Tẻh (Đảng ủy Quân sự tỉnh).

1.6. Triển khai nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương.

2. Hội nghị cán bộ chủ chốt sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị và chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Hội nghị Đối thoại giữa Bí thư Tỉnh ủy với đại biểu nhân dân năm 2023 (Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh).

3. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy

3.1. Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về *“Phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới”* (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).

3.2. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) *“Về công tác lý luận và định hướng đến năm 2030”* gắn với Kế hoạch số 116-KH/TU, ngày 05/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).

3.3. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 05/01/2013 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp giải quyết vấn đề phục hồi *“Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất”* (Ban Dân vận Tỉnh ủy).

3.4. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị (khóa XII) *“Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”* (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).

3.5. Sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch số 59-KH/TU, ngày 10/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 18-KL/TW, ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) *“Về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”* trong tình hình mới (Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

IV. Quý IV

1. Nội dung Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

1.1. Chỉ đạo việc nghiên cứu, quán triệt, xây dựng Chương trình hành động, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII).

1.2. Cho ý kiến về Đồ án Quy hoạch chung Khu du lịch quốc gia hồ Tuyên Lâm theo Quyết định số 1968/QĐ-UBND, ngày 07/9/2016 của UBND tỉnh (Ban cán sự đảng UBND tỉnh).

1.3. Chỉ đạo tổng kết tình hình kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2023, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024; xây dựng Nghị quyết Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2024 (Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy).

1.4. Cho ý kiến Chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024; Chương trình công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024 (Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy).

1.5. Thông qua Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, điều hành ngân sách Đảng năm 2023 và dự toán ngân sách Đảng năm 2024 (Văn phòng Tỉnh ủy).

1.6. Cho chủ trương việc giao biên chế khối Đảng, đoàn thể, khối Nhà nước năm 2024 (Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

1.7. Chỉ đạo công tác đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên năm 2023 (Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

1.8. Chỉ đạo tổng kết hoạt động năm 2023 các Ban Chỉ đạo của Tỉnh ủy.

1.9. Triển khai nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương.

2. Hội nghị cán bộ chủ chốt sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị và chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Tổng kết Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2023 gắn với tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; cho ý kiến dự thảo Nghị quyết Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2024 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy*).

3. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy

3.1. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “*Về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*” gắn với Chương trình hành động số 66-CTr/TU, ngày 29/10/2013 của Tỉnh ủy (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

3.2. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “*Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện Kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa và Hội nhập quốc tế*” (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.3. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về phát triển và tăng cường quản lý báo chí điện tử, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên internet (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.4. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập*” (*Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*).

3.5. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “*về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*” gắn với Kế hoạch số 63-KH/TU, ngày 10/10/2018 của Tỉnh ủy (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

3.6. Sơ kết 05 năm thực hiện Quyết định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương gắn với Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 22/5/2019 của Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

3.7. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) “*về công tác tôn giáo trong tình hình mới*” (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

3.8. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị “*Về sự lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc*” (Ban Nội chính Tỉnh ủy).

*

* *

Ngoài những nhiệm vụ trọng tâm nêu trên, trong quá trình tổ chức thực hiện, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ xem xét hình thức sơ kết, tổng kết, quyết định ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch chuyên đề và cho ý kiến đối với các đề án, quy hoạch, kế hoạch của UBND tỉnh nhằm triển khai các chủ trương của Trung ương, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Chương trình hành động và Nghị quyết của Tỉnh ủy; giải quyết các vấn đề phát sinh tại địa phương, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ theo đúng quy chế làm việc đã đề ra.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo),
- Các vụ theo dõi ĐP của ban Đảng TW,
- TT.HĐND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các Ban của Tỉnh ủy,
- Các Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn,
- Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, tổ chức CT-XH tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

Trần Đức Quận